

Bản án số: 24 /2021/DS-ST

Ngày 21 – 9 – 2021

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Thế Trung – Là thư ký của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phạm Doãn Sơn – Chức vụ: Tổng giám đốc – Là người đại diện theo pháp luật

Địa chỉ: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Việt Cường – Chức vụ: - Phó Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Phòng giao dịch Bất Xất – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Lào Cai - Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 232 ngày 26/5/2021); Địa chỉ: Số 151, đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Ngô Đức Cường

ĐKHKT: Tập thể Công an Tỉnh Lào Cai, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/01/2017, Ngân hàng T(sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và anh Ngô Đức C ký Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 và Người đồng trách nhiệm của bên vay là chị Nguyễn Thị Hiền Lương với số tiền cho vay là 200.000.000VNĐ (*Hai trăm triệu đồng*); Thời hạn vay: 60 tháng từ bên vay nhận nợ lần đầu tiên (Ngày ký trên khế ước nhận nợ/Văn bản nhận nợ đầu tiên); Mục đích vay vốn: Vay tiêu dùng - mua sắm đồ gia dụng; Lãi suất cho vay là 14,5,0%/năm, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng; Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; Phương thức trả lãi tiền vay: Gốc trả định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Lãi trả hàng tháng cùng kỳ với nợ gốc; Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Cho vay không Tài sản đảm bảo.

Tính đến ngày 05/8/2019 Tổng số tiền anh Ngô Đức C và chị Nguyễn Thị Hiền Lương vay của Ngân hàng là 123.476.486 đồng, ngày 05/8/2019 anh Cương và chị Lương cùng thỏa thuận với Ngân hàng về thỏa thuận nghĩa vụ trả nợ, chị Lương trả $\frac{1}{2}$ nghĩa vụ là 61.500.000 đồng, vì vậy khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 chị Lương không còn liên quan.

Quá trình vay đến ngày 15/5/2021 anh Ngô Đức C đã trả được cho Ngân hàng tổng số tiền là 65.931.671 VNĐ (Sáu mươi năm triệu, chín trăm ba mươi một nghìn, sáu trăm bảy một đồng)

Do không trả được nợ đến hạn vay của anh Ngô Đức C đã bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/10/2020.

Tính đến ngày 15/05/2021, tổng dư nợ tạm tính của khoản vay nêu trên là Nợ gốc: 52.599.984 đồng (*Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng*), Nợ lãi trong hạn chưa trả 3.610.790 đồng (*Ba triệu sáu trăm mười nghìn bảy trăm chín mươi đồng*), Nợ lãi quá hạn là 1.706.196 đồng (*Một triệu bảy trăm linh sáu nghìn một trăm chín sáu đồng*).

Tính đến ngày mở phiên tòa ngày 21/09/2021, tổng dư nợ tạm tính của khoản vay nêu trên là:

+Nợ gốc: 52.599.980 VNĐ (*Bằng chữ: Năm mươi hai triệu hai trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi đồng./.*);

+Nợ lãi trong hạn: 5.029.466 VNĐ (*Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*

+Nợ lãi quá hạn: 4.205.785 VNĐ (*Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng./.*)

Tổng cộng gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn là: 61.835.231 VNĐ (*Bằng chữ: Sáu mươi một triệu tám trăm ba mươi năm nghìn hai trăm ba mươi một đồng./.*).

Đến nay, các khoản vay trên đã quá hạn, anh Ngô Đức Cđã vi phạm các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng không thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi vay.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc xử lý thu giữ tiền lương tại đơn vị công tác hoặc kê biên phát mại tài sản thuộc sở hữu của anh Ngô Đức Cđể thu hồi nợ. Giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc anh Ngô Đức Cphải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/9/2021 là 52.599.984đồng (*Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng*), tiền nợ lãi trong hạn chưa trả 5.029.466 VNĐ (*Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*), tiền nợ lãi quá hạn là: 4.205.785 VNĐ (*Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức Cvà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 227, điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ các điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015; Án lệ số 08/2016/AL; Các điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Ngô Đức Cphải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/9/2021: Tiền gốc là 52.599.984đồng (*Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng*), tiền nợ lãi trong hạn chưa trả 5.029.466 VNĐ (*Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*), tiền nợ lãi quá hạn là: 4.205.785 VNĐ (*Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng*). theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức Cvà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về mối quan hệ pháp luật: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn anh Ngô Đức Cường đúng quy định của pháp luật nhưng anh Cường vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Cường theo địa chỉ Hợp đồng tín dụng anh Cường đã cung cấp là nơi cư trú cuối cùng của anh Cường theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Ngô Đức Cường.

[3] Về tính hợp pháp và nội dung của hợp đồng tín dụng:

[3.1] Về hợp đồng tín dụng:

Anh Ngô Đức Cường là cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật và hành vi dân sự. Việc ký kết hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức Cường và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt, mục đích để tiêu dùng, mua sắm đồ gia dụng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Hợp đồng được lập thành văn bản, các bên chủ thể tham gia giao kết là người có thẩm quyền, cùng thống nhất về quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng. Nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội. Trong hợp đồng các bên đã thỏa thuận về các nội dung trong hợp đồng; về đối tượng của hợp đồng; Phương thức thanh toán; Quyền và nghĩa vụ của các bên; trách nhiệm do vi phạm hợp đồng quy định tại Thông báo số 494 ngày 26/01/2016 về lãi suất cho vay đối với khách hàng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt; Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận và Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước được sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005. Vì vậy, xác định việc ký kết các Hợp đồng tín dụng nêu trên là hợp pháp, có hiệu lực pháp luật.

[3.2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Ngô Đức C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/9/2017: Tiền gốc là 52.599.984 đồng (*Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng*), tiền nợ lãi trong hạn chưa trả 5.029.466 VNĐ (*Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*), tiền nợ lãi quá hạn là: 4.205.785 VNĐ (*Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng*). theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Việc nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Anh Ngô Đức C đã vi phạm các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng không thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi vay theo thời hạn hợp đồng. Sau nhiều lần đôn đốc thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngân hàng có các biên bản làm việc, thông báo khởi kiện tại Tòa án nhưng anh Cương vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ khoản vay tại Ngân hàng. Đến nay anh Cương không có khả năng thanh toán nợ gốc và lãi vay quá hạn cho Ngân hàng theo cam kết trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 21/9/2021: Tiền gốc là 52.599.984 đồng (*Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng*), tiền nợ lãi trong hạn chưa trả 5.029.466 VNĐ (*Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*), tiền nợ lãi quá hạn là: 4.205.785 VNĐ (*Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng*) là có căn cứ, đúng với quy định tại Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn anh Ngô Đức C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Án lệ số 08/2016/AL.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Ngô Đức C phải thực hiện nghĩa vụ trả Tổng cộng gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 21/9/2021 là: 61.835.231 VNĐ

(Bằng chữ: Sáu mươi mốt triệu tám trăm ba mươi năm nghìn hai trăm ba mốt đồng. Tiền gốc là 52.599.984 đồng (Năm mươi hai triệu, năm trăm chín chín nghìn, chín trăm tám mươi tư đồng), tiền nợ lãi trong hạn chưa trả 5.029.466 VNĐ (Bằng chữ: Năm triệu không trăm hai mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng), tiền nợ lãi quá hạn là: 4.205.785 VNĐ (Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm linh năm nghìn bảy trăm tám mươi năm đồng). theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Kể từ sau ngày 21/9/2021, anh Ngô Đức C còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 043/17-LC/HĐTD-LPB và Khế ước nhận nợ số 043/17-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 21/01/2017 giữa anh Ngô Đức C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Về nghĩa vụ chịu án phí: Anh Ngô Đức C phải chịu 3.091.762 đồng (*Ba triệu không trăm chín mốt nghìn bảy trăm sáu mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.447.900 đồng (*Một triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000773 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND TP L (2);
- Đường sự (2);
- THA DS (1);
- Lưu Văn phòng (1)
- Lưu HS (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung